

Âm Nhạc Ảnh Hưởng Đến Vạn Vật

Lê Văn Khoa

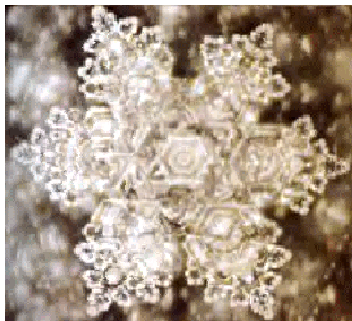
Cho đến nay người ta vẫn còn hiểu biết rất ít về những gì xảy ra quanh mình. Do đó kết quả của cuộc thí nghiệm của Tiến sĩ Masaru Emoto làm ngạc nhiên mọi người, đồng thời ông đánh lên tiếng chuông cảnh tỉnh mọi người để cùng nhau tạo một thế giới tốt đẹp hơn cho nhân loại. Ông thí nghiệm nước, nhưng ta thử chuyển ảnh hưởng ấy đến con người và cảm thấy sợ hãi với những thờ ơ của nhân loại.

Tiến sĩ Emoto thí nghiệm nước từ rất nhiều nơi trên thế giới. Kết quả của các cuộc thí nghiệm được ông in trong quyển sách “The Message from Water”, minh chứng năng lực chuyển động, lời nói, ý tưởng của con người cũng như âm nhạc ảnh hưởng đến phân tử của nước thường, tức loại nước chiếm hết 70% diện tích địa cầu. Chúng ta được biết nước là một chất lỏng chịu giam mình và uốn theo hình thể của bất cứ vật nào chứa đựng nó. Chúng ta dùng nước thường xuyên trong đời sống hằng ngày cho những việc sạch và cả không sạch mà không hề nghĩ rằng nước cũng chịu ảnh hưởng hay phản ánh tâm tình và tâm tính chúng ta.

Nước sạch trong trạng thái đông đặc kết thành tinh thể đẹp. Nước dơ không thể kết tinh hoặc không thể kết tinh trọn vẹn, kết quả các cuộc thí nghiệm của tiến sĩ Emoto cho thấy như thế.

Ông dùng một giọt nước, đông lạnh, đem soi qua kính hiển vi có khả năng chụp ảnh, cho ta thấy những hình ảnh biến dạng “đáng sợ” của nước.

Vì ông là người Nhật nên phần lớn nước được thử nghiệm được lấy ngay trong xứ.



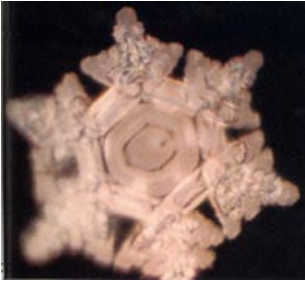
Hình 1. Nước suối Sanbu-ichi Yusui



Hình 2. Nước hồ Biwako, hồ lớn nhất ở giữa nước Nhật. Mật độ ô nhiễm rất cao. Nước không kết thành tinh thể được.



Hình 3. Nước sông Yudo, xuyên qua nhiều thành phố lớn ở Kasai, đổ ra vịnh Osaka. Ông Masaru Emoto thấy nước không thiên nhiên, nước được cấu tạo hoặc pha trộn nhiều chất liệu lạ thì không có hoặc không thể kết thành tinh thể 6 góc, vì nó kết hợp với tần số rung động hủy diệt.



Hình 4. Nước băng đá ở Nam cực.



Hình 5. Nước máy ở Lourdes, Pháp.

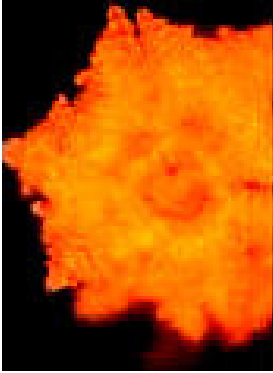
Tiến sĩ Emoto thí nghiệm thêm để tìm hiểu ảnh hưởng lời nói của con người đối với nước, và ông có kết quả như sau:

Hình 6. Với lời không đẹp, nước có hình dáng kỳ quái. Đây là phản ứng của nước với câu nói « Mày làm tao tởm »

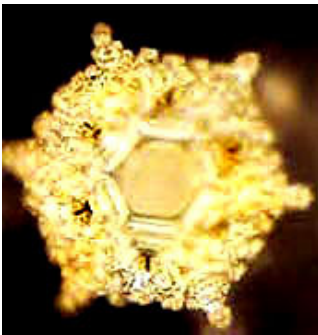


Hình 7. Tinh thể nước sau khi được nghe “arigato” (cám ơn) tiếng Nhật.





Hình 8. Sau khi được nghe tiếng Anh “thank you” (cám ơn)



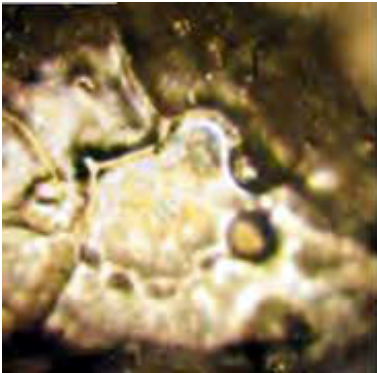
Hình 9. Tinh thể nước đối với câu nói “Yêu và Biết Ơn”.

Tất cả tinh thể nước đều có 6 góc, nhưng với câu nói này, tinh thể nước có thêm hình ngôi sao 6 góc như ngôi sao Đa-Vít của Do Thái, ở giữa tinh thể. Ông cho rằng sự chấn động thiên nhiên của từ ngữ biến thành âm thanh và những chấn động đó khác nhau tùy vùng, nhưng ý nghĩa giống nhau.

Ông tìm thấy một sự kết hợp tuyệt hảo của tiếng nói là “Yêu và Biết Ơn” (Love and Gratitude) mà gratitude là sự kết hợp của “thank” (cám ơn) và “appreciation” (cảm nhận). Ông nói **Yêu** phải được đặt trên nền tảng biết ơn, và **Biết Ơn** phải dựa trên yêu. Ký hiệu của nước là H₂O. Có thể ví H là biết ơn và O là yêu. Nước không những chỉ hỗ trợ nhưng còn cho sự sống xuất hiện. Trong quan niệm “âm” và “dương” cũng giống như thế, một phần O nhưng hai phần H, hai phần âm (biết ơn) và một phần dương

(yêu). Ông nói từ biết ơn trong tiếng Nhật là kan-sha (cảm tạ). Cảm là nhận thức và tạ là xin lỗi, đến từ kính trọng và yêu tuyệt đối.

Tiến sĩ Emoto thực hiện một thí nghiệm mà tôi nghĩ tất cả các nhà tôn giáo đều tán thưởng kết quả thu được. Mời quý vị xem các ảnh sau đây:



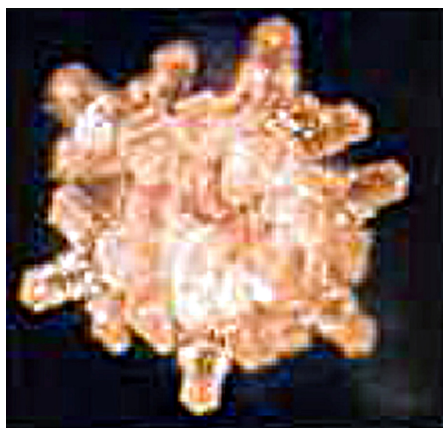
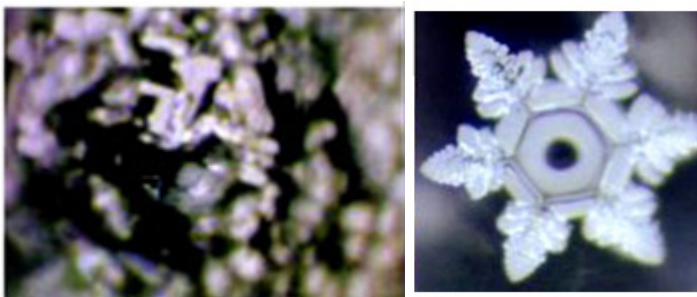
Hình 10. Nước từ đập Fujiwara trước khi cầu nguyện.



Hình 11. Nước cũng từ đập Fujiwara sau khi được dâng lời cầu nguyện.

Tiến sĩ Emoto thấy lời cầu nguyện tập thể cũng có kết quả tốt như lời cầu nguyện cá nhân nếu mọi người đồng tâm trên lời nguyện chung. Đặc biệt lời cầu nguyện từ xa cũng có kết quả tốt đẹp, tuy ông chưa thí nghiệm khoảng cách thật xa như Hoa Kỳ và Nhật Bản.

Hình 12-13 Nước lạnh trước và sau lời cầu nguyện từ xa. Không biết rõ khoảng cách giữa keo nước và người cầu nguyện. Ảnh hưởng trên nước xảy ra ngay sau khi người ở xa cầu nguyện xong.

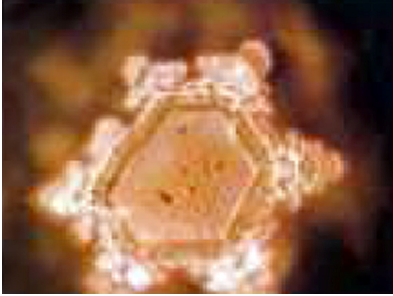


Hình 14- Nước sau khi nghe kinh Sutra của Tây Tạng

Dựa những khám phá trên, Tiến sĩ Emoto thí nghiệm ảnh hưởng của chữ viết với nước. Ông cho đánh máy tên người, dán vào keo nước, để qua đêm rồi đem đi chụp hình tinh thể nước. Người ta thấy chữ viết cũng tạo ra sự rung động tác dụng trên nước như âm thanh phát ra trên nước. Kết quả như sau:

Hình 15- Với một nhân vật ghê gớm như Hitler, tinh thể nước hiện ra như thế này. Bị méo mó trong lối chụp ảnh của tôi, tôi thấy một mặt người khó chịu.

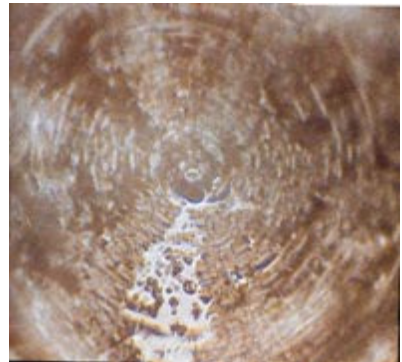




Hình 16- Còn tên một nhân vật thánh thiện, nhân hậu như mẹ Theresa tinh thể nước cũng đẹp ra. Tôi thấy một gương mặt người hóc hác mệt mỏi.

Trong khi phương pháp trị bệnh bằng âm nhạc càng ngày càng tăng, Tiến sĩ Emoto cũng thí nghiệm ảnh hưởng của nhạc đối với nước. Ông để keo nước giữa hai loa khuếch âm, cho nước nghe nhạc vài tiếng đồng hồ, sau đó ông lấy một giọt nước đem đông đá rồi chụp hình qua kính hiển vi. Kết quả được ghi nhận qua hình ảnh sau đây:

Hình 17. Sau khi nước được “nghe” loại nhạc Heavy Metal Rock. Nước không kết tinh được. Nước ghi nhận những chấn động dữ dội và hỗn loạn.



Hình 18. Sau khi nước được “nghe” Pastoral Symphony của Beethoven. Nước có tinh thể đẹp, hài hòa, nhưng bên trong lộ những nét tô điểm nhiều tầng lớp, tinh vi thành những hoa văn đẹp mắt. Thay vì

tinh thể có 6 góc đều, trong hình này có thêm một cánh nhỏ ở dưới, bên trái. Tôi nghĩ nó phản ánh đúng nhạc của Beethoven.



Hình 19. Sau khi nước được nghe bài nhạc dân vũ Kawachi của Nhật. Tinh thể rất đẹp, đơn giản, trong sáng như nhạc loại dân ca. Sáu góc ngôi sao thẳng, không tô điểm như nhạc của Beethoven và Bach. Đường nối góc ngôi sao ở trên, bên mặt bị đứt và muốn trở thành một nhánh giống như tinh thể nghe nhạc Beethoven.

Hình 20. Nước sau khi nghe Goldberg Variations của J. S. Bach. Tinh thể này rất lạ. Các đường nối các góc ngôi sao rất thẳng. Ở bên trong có nhiều hình 6 góc ăn khớp với vòng ngoài, nhưng ở giữa thì tròn trịa. Nói chung, tất cả đều ở trong một khuôn phép rõ ràng và vững vàng như nhạc của Bach.



Qua ba hình trên tôi lấy làm lạ mà thấy nước ghi nhận đúng nhạc chất của ba nét nhạc từ các thời đại khác nhau. Điều đó cho ta nghĩ gì khi cơ thể chúng ta hết 75% là chất lỏng. Nó ghi nhận được gì và phản ứng như thế nào qua loại nhạc ta nghe hằng ngày? Tinh thể đẹp không nhất thiết hiện ra với nhạc êm dịu vì nhạc của Beethoven không phải nhạc nhẹ. Nhạc của Bach rất hỗn loạn đối với người thường, không dễ nhận ra giai điệu chính, nhưng đặc tính của nó rất mực thướt. Dân ca, dân nhạc thì đơn giản hơn hết trong cấu trúc. Sau khi nghe các nét nhạc này, nước cho biết cảm

nhận và ảnh hưởng qua tinh thể đẹp, không rối loạn như sau khi nước nghe nhạc rock.

Một câu chuyện sau đây thêm cho ta nhiều suy nghĩ.

Trong National Geographic, số tháng Sáu, 2004 có chuyện một cô gái tên Byambasuren Davaa, Cô là gái thành thị ở Mông Cổ, nghe chuyện một gia đình du mục vô cùng bối rối vì con lạc đà mẹ sinh con nhưng xa lánh con, không cho con bú. Lạc đà này thuộc giống hiếm quý. Gia đình sợ lạc đà con chết, phái hai người con trai đi tìm ông nhạc sĩ đặc biệt có tài dùng nhạc cải hóa thú vật. Ông đến, dùng âm nhạc làm cho lạc đà mẹ khóc và trở lại nuôi con. Cô thầm nghĩ đó là chuyện hoang đường.

Lớn lên cô Byambasuren đi Munich học ngành phim ảnh và truyền hình. Cô và bạn học tên Luigi Falorni về sa mạc Gobi một mùa xuân để thu hình sinh hoạt của dân du mục vùng sa mạc này. Nơi đây cô chứng kiến tận mắt cảnh lạc đà mẹ khóc khi nghe nhạc và “hồi tâm” trở lại với con. Điều đó chứng tỏ nhạc có thể diễn đạt tâm tình và chuyển hóa xúc động mà thú vật cảm nhận được.

Ảnh hưởng của nhạc với vạn vật thì người ta biết từ lâu và áp dụng cho bò sữa để tăng năng suất sữa, áp dụng cho hoa để màu sắc hoa thêm rực rỡ, cho cây cỏ để cây cỏ xanh tươi.

Hoa sĩ Ngô Bảo kiêm chuyên gia hoa lan có cho biết theo kinh nghiệm của ông hoa lan được nghe nhạc thì hoa rất đẹp. Hoa ở trong nhà gây gổ nhau hằng ngày thì hoa hết đẹp. Ông khuyên gia chủ đưa hoa ra chỗ không có tiếng gấu ó, một thời gian sau hoa đẹp trở lại. Với con người thì thế nào?

Nhân đây ta thử xem âm nhạc có ảnh hưởng đến con người không?

Âm Nhạc và Con Người

Âm nhạc đã xuất hiện trước khi có bóng dáng con người trong vũ trụ. Âm nhạc của địa cầu sẽ tắt khi không còn con người trên mặt đất. Âm nhạc là món quà đặc biệt Thượng Đế ban cho loài người.

Âm nhạc là tiếng lòng

“Bach cho ta Lời của Thượng Đế.

“Mozart cho ta Tiếng Cười của Thượng Đế.

“Beethoven cho ta Lửa của Thượng Đế

“THƯỢNG ĐẾ cho ta Âm Nhạc để ta thờ phượng Ngài không bằng lời nói.”

Câu trên được ghi trong một nhà hát ở Đức, cho ta ý niệm chính về âm nhạc, nhưng tôi thấy hãy còn thiếu. Thượng Đế cho ta âm nhạc không phải vì ích kỷ chỉ ban cho có một chiều là để thờ phượng Ngài, mà còn cho chúng ta tận hưởng nét đẹp của vũ trụ qua âm thanh.

Âm nhạc là hơi thở của tâm hồn khi niềm vui cũng như niềm đau dâng lên cao ngút lòng người. Âm nhạc là tiếng nói yêu đương thâm lặng, là lời tỏ tình cao sang của người đối với người. Âm nhạc là hạt trân châu mướt mà tô điểm cuộc đời thêm óng ả, là nét thăng hoa cho người. Âm nhạc là dòng suối mát ngọt ngào đem tin lành loan báo khắp chốn, là sóng lòng rạt rào hương yêu.

Âm nhạc là niềm an ủi

Âm nhạc còn cho chúng ta lối thoát khi tâm hồn tràn ngập thương đau. Âm nhạc xoa dịu, mơn trớn, vỗ về tâm hồn cô đơn, là bạn thâm lặng nhưng tuyệt đối trung thành, luôn luôn sát cánh bên người khi cần đến.

Có khi nào bạn cảm thấy như tôi, thể xác dường như tan loãng ra sương khói nương theo âm thanh bay khỏi thực tại ô trọc đầy đau buồn?

Âm nhạc giải tỏa uất ức

Nhiều khi phẫn nộ và uất ức đầy ứ có thể làm nổ tung buồng ngực nếu không được giải thoát. Âm nhạc giúp giải tỏa mà không sợ bị người lên án vì ta không phải dùng lời nói không vừa tai người nghe. Lời nói nhiều khi bị cố ý diễn dịch sai lạc.

Âm nhạc trị liệu

Một phương pháp trị người mất trí nhớ tương đối mới là trị liệu bằng âm nhạc, rất có hiệu quả. Âm nhạc giúp nối lại những hình ảnh nát vụn, đứt rời trong tâm trí, làm sống lại những giây phút sôi nổi, những kỷ niệm êm đềm qua, cách huyền diệu vô cùng. Âm nhạc tạo cho người nghe sự phấn chấn mà thuốc không giúp được. Nhạc là kích thích tố đã đưa vô số người thoát nỗi u hoài triền miên. Việc dùng âm nhạc trị bệnh không phải là không ích lợi. Những âm ba phát ra từ nhạc có giá trị gây kích thích tế bào để chúng làm việc có trật tự hay gây xáo trộn, tùy theo loại nhạc xoa dịu hay phấn kích. Người ta dùng nhạc để nối lại những dòng điện trong người mà vì lý do nào đó đã bị gián đoạn.

Nhờ những phương thức thí nghiệm ngày nay ta biết âm nhạc ảnh hưởng đến từng phần của cơ thể, tùy độ rung chuyển của âm thanh và tùy độ lớn nhỏ của âm nhạc. Ta nghe nhạc bằng tai nhưng âm ba của nó ảnh hưởng đến từng tế bào trong cơ thể, vì các tế bào cũng ghi nhận được những giao động đó. Có những âm thanh ảnh hưởng đến các vùng nhỏ trên cơ thể, có âm thanh gây bồi hồi hoặc tạo cảm giác lâng lâng, có âm thanh gây sự rạo rực, nóng ran, muồn cử động tay chân, cũng có âm thanh ảnh hưởng đến mọi tế bào làm ta giật bắn người, v.v. . .

Khoa học đã chứng minh ý tưởng tác động trên cơ thể, và ảnh hưởng của cơ thể có tác dụng đến tâm trí. Nói cách khác ảnh hưởng qua lại của trí và thể liên hệ rất chặt chẽ. Sự tăng gia năng lực thể xác kích thích chất endorphins luân lưu trong cơ thể, làm cho người ta cảm thấy mình mạnh khỏe đồng thời ngăn chặn sự cảm nhận đau đớn thể xác.

Tôi không nhớ rõ xuất xứ, nhưng câu nói sau đây làm tôi suy nghĩ nhiều: “Con người được cấu tạo bằng âm nhạc: được tượng hình bằng âm ba, người ta tìm thấy âm nhạc ở trong từng tế bào mà ta gọi là cơ thể.” Không phải ngẫu hứng mà có người nói lên câu trên.

Nhạc và Trí, Thể

Người xưa tuy không có phương cách tìm hiểu giá trị của âm nhạc như các phương thức thí nghiệm rất khoa học của ngày nay, nhưng đã hiểu ảnh hưởng lớn lao của âm nhạc và đã tận dụng ảnh hưởng của nhạc cho mục đích mình. Câu truyện điển hình là truyện Quản Trọng.

Đời Đông Châu ở nước Tề có Quản Trọng và Bào Thúc Nha là bạn thân với nhau. Nước Tề có loạn, Quản Trọng phò công tử Củ trốn qua nước Lỗ, Bào Thúc Nha phò công tử Tiểu Bạch trốn qua nước Lữ. Sau công tử Tiểu Bạch trở về làm vua, lấy hiệu là Hoàng Công. Bào Thúc Nha tiến Quản Trọng cho vua Hoàng Công. Vua sai người qua nước Lỗ để đón Quản Trọng nhưng sợ Lỗ không cho Quản Trọng đi bèn nói là ngày trước Quản Trọng vì công tử Củ mà bán Hoàng Công một mũi tên trúng mốt áo, nay muốn bắt sống Quản Trọng về để giết. Lính bắt Quản Trọng bỏ lên xe chạy đi. Đi được một quãng đường, Quản Trọng sợ người nước Lỗ đuổi theo bắt lại, nên bày trò tập hát cho quân lính quên mệt mà đi cho mau ra khỏi nước Lỗ.

Đó là dấu tích rõ ràng của việc âm nhạc được dùng trong chiến tranh tâm lý.

Nhạc được dùng trong lao động có từ thời nhà Tần khi xây Vạn Lý Trường Thành. Và dường như quốc gia nào cũng có loại nhạc này.

Nhạc ảnh hưởng đến tâm trí con người được biết đến từ xưa nhưng mãi đến cuối thập niên 1970 và đầu thập niên 1980 người ta mới làm những cuộc nghiên cứu sâu rộng và ấn hành trong sách *Psychoanalytic Explorations in Music*. Qua cuộc nghiên cứu 20.000 người, họ thấy rõ âm

nhạc thay đổi trạng thái tâm tính con người và sự thay đổi này rất đồng nhất. Những sự thay đổi ấy có lợi hay thất lợi tùy loại nhạc được sử dụng. Các nhà xã hội học rất quan tâm đến loại nhạc mệnh danh là Gangsta Rap, nó gây ảnh hưởng rất tai hại trên tâm trạng và trí tưởng của con người. Loại nhạc này gây một ấn tượng vô cùng bạo động trong đầu óc người nghe và người ta đã có những liên kết giữa nhạc này và tội ác hung bạo. Do đó ta cần nghiên cứu nhạc cận kề để hiểu rõ tác động của nó trên tâm trí con người.

Nhạc kích động chiến sĩ

Người xưa đã hiểu và sử dụng nhạc để kích thích tinh thần chiến sĩ khi ra trận. Các bộ lạc da đen ở Phi châu cũng như dân da đỏ ở Mỹ châu đều dùng nhạc để nung nấu tinh thần chiến sĩ trước khi lâm trận.

Vua Quang Trung của ta cũng dùng nhạc qua hình thức trống trận để thúc quân mà ngày nay ta vẫn nhắc đến trống Tây Sơn.

Nhạc kích động quần chúng

Trên khía cạnh chiến tranh chính trị và chiến tranh tâm lý, nhạc giữ một vai trò quan trọng và nếu sử dụng đúng nhạc trở thành một vũ khí vô cùng lợi hại vì nhạc ảnh hưởng trực tiếp đến trí, thể và tinh thần người nghe.

Những bài ca nung nấu tinh thần, khơi động lòng yêu nước, nêu cao nét hào hùng của dân tộc, thúc đẩy người nghe cùng nhau thực hiện mục đích chung đã tạo được một khí thế lớn mạnh như vũ bão còn lưu dấu với thời gian, ta có thể kể đến là bài “La Marseillaise”, bài “The Star-Spangled Banner” và bài “Tiếng Gọi Thanh Niên”.



Rouget de Lisle hát bài La Marseillaise lần đầu ở nhà thị trưởng Strasbourg.

Tranh của Isidore Pils

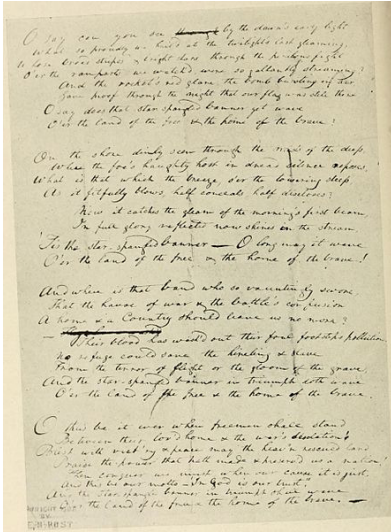
1.- Bài “La Marseillaise” được hoàn thành chỉ trong một đêm 24-4-1792 do viên sĩ quan công binh vừa là nhạc sĩ tài tử tên Claude-Joseph Rouget de Lisle, đang đóng quân ở Strasbourg. Bài ca dựa theo một giai điệu của Battista Viotti viết từ năm 1781. La Marseillaise được dùng như bài ca ái quốc chống cuộc xâm lăng của quân Đức. Hôm sau bài ca được hát lên và đoàn chí nguyện quân rất thích nên họ học rất nhanh. Bài ca có tên là “Chant de Guerre de l'Armée du Rhin”. Chỉ vài ngày sau khi Rouget de Lisle hát bài này lần đầu, Strasbourg bị quân Đức và Áo tấn công. Nó được chọn làm quốc ca Pháp ngày 14-7-1795. Trong thời Napoleon bài ca bị cấm. Nhưng trong cuộc cách mạng Pháp năm 1830 nó trở thành bài ca tử của đoàn dân quân Marseille nên được đổi tên thành ra “La Marseillaise”. Đoàn dân quân ca vang bài ca này để tạo khí thế khi từ Marseille tiến về Paris và chiếm điện Tuileries của vua Louis XVI. Năm 1879, La Marseillaise được phục hồi để trở thành quốc ca Pháp cho đến ngày nay. Nó là bài quốc ca được nhiều soạn nhạc gia danh tiếng như Liszt, Berlioz, Schumann, Rossini, Debussy, Tchaikowsky v. v. . . dùng trong tác phẩm của mình.

2.- Bài ca “The Star-Spangled Banner” được gợi ý bởi lá cờ điểm sao (Star-Spangled Banner) của Hoa Kỳ. Khi quân đội Anh chiếm Washington D. C. đốt dinh Tổng thống và nhiều cơ sở hành chính khác, trên đường đi

chúng bắt theo Bác sĩ William Beanes, giam giữ ông trên chiến hạm bỏ neo trong vịnh Chesapeake. Thân hữu của Bác sĩ Beanes nhờ viên luật sư ở Georgetown là Francis Scott Key và ông John Skinner ở Baltimore đi gặp chỉ huy trưởng quân đội Anh để xin thả bác sĩ về. Ngày 7-9-1814 họ đến được tàu chỉ huy và thương lượng với tướng Ross. Ông tướng hứa sẽ thả bác sĩ. Nhưng lúc bấy giờ cuộc tiến chiếm Baltimore sắp diễn ra nên mọi việc đều đình lại. Đoàn tàu chiến của Anh phải hạ đồn McHenry mới vào Baltimore được. Đề Đốc Cochrane cho tàu tạo vòng cung ngoài tầm đại bác của đồn, liên tiếp pháo vào đồn suốt ngày và đêm 13-9-1814 để hỗ trợ cho bộ binh tiến chiếm đồn.



Phái đoàn thương thuyết ở trên chiếc tàu đậu cách đồn McHenry hơn 8 dặm, lo sợ đồn Mc Henry sẽ bị chiếm và Baltimore sẽ thất thủ theo, vì thỉnh thoảng mới có một tiếng súng từ đồn bắn trả. Sáng ngày 15 tàu Anh ngưng bắn. Luật sư Francis Scott Key nhìn thấy lá cờ điểm sao của Hoa Kỳ bay phất phới cách ngao nghễ trên đồn, biết rằng đồn còn đứng vững, ông lấy bức thư trong túi ra và viết một bài thơ ở mặt sau. Ông cũng là nhà thơ tài tử.



**Thủ bút của Francis Scott Key,
bài thơ trở thành quốc ca Hoa Kỳ**

3.- Sinh viên Việt Nam dưới thời Pháp thuộc nuôi hy vọng một ngày độc lập, tự do. Một bài nhạc của Lưu Hữu Phước có tính cách thúc giục được Nguyễn Tôn Hoàn chọn. Phần lời ca do ủy ban gồm có Mai Văn Bộ, Đặng Ngọc Tố, Huỳnh Văn Tiêng, Phan Thanh Hòa và Hoàng Xuân Nhị viết. Ban đầu bài ca được đặt tên là Sinh Viên Hành Khúc, lời Pháp là Marche Des Étudiants cũng do ủy ban soạn lời này dịch ra. Bài ca tạo sự thức tỉnh và được thanh niên toàn quốc yêu quý. Về sau bài ca được sửa lời, đổi thành “Tiếng Gọi Thanh Niên” và được dùng trong suốt thời gian chống Pháp sau Đệ Nhị Thế Chiến. Nghị định ngày 2-6-1948 của Chính Phủ Lâm Thời Việt Nam đã chọn bài hát đó làm quốc ca của Việt Nam Cộng Hòa. Lời ca một lần nữa được thay đổi với tên Tiếng Gọi Công Dân hay là Quốc Dân Hành Khúc.

Theo tôi ba bài quốc ca vừa đề cập hay hơn hết trong các bài quốc ca trên thế giới. Cả ba đều thoát thai từ sự sôi động thực sự qua cảm nhận của những nghệ sĩ tài tử, nhưng đều là người trong lòng cuộc chiến.

Chiều Thứ Sáu 16-9 sau khi trao đổi tù binh, đoàn thương thuyết Mỹ và Bác sĩ Beanes về đến Baltimore. Sáng hôm sau bài thơ được một tờ báo địa phương in theo lối truyền đơn và phân phát khắp nơi. Bài thơ “The Defence of Fort McHenry” được gợi ý kết với bài nhạc phổ thông “To Anacreon in Heaven” của hội ăn nhậu Anh Quốc (Acreonic Society, Strand, London) và đổi tên lại là “The Star-Spangled Banner” là tên của lá cờ. Bài ca tạo niềm kiêu hãnh và nuôi hy vọng cho người Mỹ suốt cuộc chiến với Anh cho đến thắng lợi cuối cùng.



Hai Marching Bands của hai trường trung học lớn ở Garden Grove, California, là La Quinta và Bolsa Grande, trình diễn quốc thiều Việt Nam Cộng Hòa trên mầu hạm Midway kỷ niệm ngày quốc hận 30-4 (2010), với phần hòa âm, phối khí và dưới quyền điều khiển của nhạc trưởng Lê Văn Khoa.

Qua vài dẫn chứng trên ta thấy giá trị kích động quân chúng bằng âm nhạc thật đáng nể. Như vậy âm nhạc không phải chỉ là một môn nghệ thuật giải trí như người ta nghĩ.

Quý vị nghĩ gì khi nhớ lại ca khúc “Cờ Bay”? Ta có thể không nhớ tên tác giả, không nhớ tên ca khúc, nhưng âm vang của bài ca và lời ca cho ta niềm tin chưa mất, và hình ảnh lá cờ lộng gió cho ta ý tưởng thành phố ấy vẫn ở trong tay ta:

“Cờ bay, Cờ bay oai hùng trên thành phố thân yêu . . .

Vừa chiếm lại đêm qua bằng máu. .

Cờ bay, cờ bay tung trời ta về với quê hương từng ngóng đợi quân ta tiến về.

Ta ôm nhau mắt lệ nghẹn ngào

Quyè hôn đất thân yêu

.....

Vui hôm nay, qua đêm đen, tìm thấy ánh mặt trời. . .”

xin đối chiếu với bài quốc ca Hoa Kỳ:

*“Oh, say can you see, by the dawn's early light,
What so proudly we hailed at the twilight's last gleaming?
Whose broad stripes and bright stars, through the perilous fight,
O'er the ramparts we watched, were so gallantly streaming?
And the rockets' red glare, the bombs bursting in air,
Gave proof through the night that our flag was still there.
O say, does that star-spangled banner yet wave
O'er the land of the free and the home of the brave?”*

Giai điệu của những bài ca quen thuộc lưu lại trong trí như là một tiếng nói phụ nhắc người đã nghe nhớ lại rất nhiều những hình ảnh, những kỷ niệm, những ước vọng muôn đời lưu luyến.

Nhạc được dùng như là vũ khí tuyên truyền

Bài nhạc được dùng như là vũ khí tuyên truyền trong cuộc chiến tranh tâm lý vô cùng gay gắt đã diễn ra tại Âu Châu trong Đệ Nhị Thế Chiến. Khi Anh quốc bị bom bay của Đức tàn phá đến chỉ còn chiếc máy bay cuối cùng, thì đài phát thanh Anh cho chơi bài Symphony số 5 của Beethoven. Bài ấy mở đầu hành âm thứ nhất bằng nhịp nhạc ba ngăn một dài (...-), theo dấu hiệu truyền tin đó là chữ V, chữ đầu của Victory là đặc thắng. Dân chúng nghe nhạc lòng tràn đầy hy vọng, nỗ lực đóng góp vào chiến tranh để đạt thắng lợi. Quân Đức lấy làm lạ vì sức chịu đựng và kháng cự của dân Anh. Sau khi khám phá ra bí quyết của người Anh, họ cũng cho phát thanh tấu khúc số 5 của Beethoven, ngụ ý nói Beethoven là người của nước Đức và sự chiến thắng sẽ thuộc về Đức.

Ảnh hưởng của âm nhạc với học vấn

Có một thời người ta nhao lên với khám phá mới là nhạc Mozart làm cho học sinh thông minh hơn, tăng cường năng lực v. v. . . Tôi không tin điều này. Nhưng dù nhạc của Mozart có ảnh hưởng đến sinh viên học sinh trước khi vào phòng thi hay không, âm nhạc nói chung có ảnh hưởng đến người nghe và sự khôn lớn của trẻ con. Người ta lựa ra ba nhóm trẻ con trước khi học mẫu giáo, có sự thông minh tương đương nhau. Nhóm một, cho học nhạc, nhóm hai, cho học võ, nhóm ba, cho học computer. Số giờ học các môn này đồng đều nhau cho ba nhóm. Sau sáu tháng đem ra thử nghiệm sự thông minh trở lại, người ta thấy nhóm học nhạc trội hơn hai nhóm kia, nhất là về các lý luận vô hình.

Dựa trên các kết quả này, ngày 13 tháng Giêng 1998, Thống đốc Zell Miller của Tiểu bang Georgia tuyên bố ông đề nghị một ngân sách tiểu bang 105.000 đô - la mỗi năm để cung cấp cho mỗi đứa bé sơ sinh tại Georgia một tape hoặc một CD nhạc cổ điển Tây phương, Ông yêu cầu Yoel Levi giám đốc âm nhạc của Atlanta Symphony Orchestra kết hợp những bản nhạc cổ điển cho CD này.

Năm 1999 Tiểu bang Florida ra điều luật buộc các trường do tiểu bang điều hành phải cho học sinh nghe nhạc cổ điển mỗi ngày.

Tiến sĩ Raucher, người trải nghiệm việc nghe nhạc Mozart, năm 1999 tuyên bố: “Tôi hoan nghênh việc cho con trẻ được có kinh nghiệm tiếp xúc với văn hóa mới. Nó không hại gì cả. Nhưng tôi nghĩ tiền đó nếu được dùng để dạy nhạc thì có lợi hơn.”

Âm nhạc ảnh hưởng đến thai nhi

Qua các cuộc thí nghiệm của Tiến sĩ Masaru Emoto, ta thấy nước có khả năng đón nhận và ghi nhớ những âm ba chuyển động bên ngoài. Qua các thí nghiệm khác ta thấy nhạc ảnh hưởng đến cây cỏ, thú vật và con người từ tuổi học sinh đến trưởng thành. Như vậy, đối với thai nhi thì sao?

Người ta đã thực hiện một cuộc thí nghiệm mà kết quả sẽ làm ta suy nghĩ nhiều.

Người ta cho bà mẹ mang thai độ ba tháng nghe một nhạc đề truyền hình quen thuộc mỗi ngày cho đến lúc hạ sinh. Ba ngày sau khi ra đời, người ta cho đứa bé sơ sinh nghe lại nhạc đề ấy, đứa bé liền có cử động theo tiết nhịp của nhạc đề. Khả năng ghi nhận của tế bào từ khi còn trong bào thai, lưu lại đó để có hưởng ứng tương xứng sau khi lọt lòng mẹ, có đáng cho ta lưu ý chăng? Người xưa đã dạy các bà mẹ mang thai không nên nghe chuyện xấu, không nghĩ điều xấu và không nói lời xấu không phải là vô căn cứ. Điều này các bạn trẻ, nhất là các bạn chuẩn bị có con nên cẩn thận cho bà mẹ tương lai nghe loại nhạc nào có lợi cho thai nhi và cho con người thành nhân sau này.

Ta đã thấy nước lạnh, thú vật và cây cỏ đều cảm nhận được âm nhạc, chắc hẳn con người phải vượt trội hơn rất nhiều. Có điều ta chỉ quen chiều theo ý thích của mình và làm lơ những gì có giá trị đích thực.

Trong xã hội, ta thấy tội ác xảy ra nhiều trong những khu vực người ta nghe nhạc kích động mạnh, ăn nói tục tằn và chửi thề luôn miệng.

Những khám phá ở trên có thể giúp con người cùng nhau tạo một thế giới tốt đẹp hơn nếu ứng dụng đúng.